

Số: 03/2025/QĐST- HNGĐ

C, ngày 07 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Trịnh Quốc Q - Sinh năm 1995;

- **Bị đơn:** Chị Hồ Mỹ L - Sinh năm 1998;

Cùng cư trú tại: Phố B, xã T, huyện C, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận ly hôn giữa: Anh Trịnh Quốc Q và chị Hồ Mỹ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Quốc Q và chị Hồ Mỹ L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Trịnh Như N, sinh ngày 26/8/2019 cho anh Trịnh Quốc Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi

cháu N đủ 18 tuổi. Giao cháu Trịnh Đình Phúc K, sinh ngày 10/12/2021 cho chị Hồ Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Anh Q và chị L đều chưa yêu cầu đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về Công nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 *Về án phí:* Các đương sự thỏa thuận anh Trịnh Quốc Q là người chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp theo biên lai số 0002971 ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh H. Trả lại cho anh Trịnh Quốc Q số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND H. C;
- THADS H. C;
- UBND xã T P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Thịnh